**BẢNG TỔNG HỢP TIẾP, THU Ý KIẾN**

**HỒ SƠ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ**

**HOẠT ĐỘNG THÊ THAO, VUI CHƠI, GIẢI TRÍ TRÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đơn vị | Ý kiến | Tiếp thu – Giải trình | Ghi chú |
| Bộ Công An | Nhất trí |  |  |
| Bộ Nội vụ | **1. Hồ sơ:** Nhất trí. Đề nghị thống nhất về tên gọi của dự thảo Nghị định tại tờ trình Chính phủ, báo cáo đánh giá tác động chính sách, dự thảo Nghị định  **2. Đề cương:** Đề nghị nghiên cứu tên gọi cho phù hợp với tên gọi của Nghị định và nội dung. | Tiếp thu |  |
| Bộ NNPTNT | **1. Dự thảo tờ trình:**  - Tên mục II đề nghị sửa lại thành mục đích, quan điểm xây dựng Nghị định  - Mục IV đề nghị tập trung đánh giá bổ sung các chính sách sau:  + CS 1: Quản lý phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, giải trí trên đường thủy nội địa bằng giấy phép (giấy chứng nhận hoạt động theo điều IV dự thảo đề cương)  + CS2: Quản lý khách du lịch sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, giải trí trên đường thủy nội địa thông qua các điều kiện hoạt động (Điều 7 dự thảo đề cương)  + CS3: Quản lý đơn vị kinh doanh dịch vụ thể thao, vui chơi giải trí thông qua các điều kiện hoạt động (Điều 8 dự thảo đề cương)  - Mục V: Cần đánh giá cụ thể những nội dung này tại Phụ lục của Báo cáo đánh giá tác động chính sách cũng như khái quát tại dự thảo Tờ trình để đảm bảo tính khả thi của các chính sách.  **2. Dự thảo đề cương Nghị định:**  - đề nghị nghiên cứu bổ sung vấn đề sử dụng phương tiện theo tên gọi của dự thảo.  - phạm vi điều chỉnh: chưa có sự thống nhất quản lý về vùng nước hoạt động của phương tiện.  - trách nhiệm quản lý phương tiện: nên giao cho Bộ GTVT quản lý thay vì giao cho Bộ VHTTDL  **3. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách:**  **-** Đề nghị thực hiện theo mẫu số 01 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nội dung xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách theo quy định tại Điều 5,6,7 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.  - trường hợp không áp dụng phương pháp định lượng để đánh giá thì có thể dùng phương pháp định tính và phải nêu rõ lý do.  - Nghiên cứu bổ sung đánh giá tác động chính sách khi đề cập tới các thủ tục hành chính như: cấp giấy chứng nhận, cấp lại giấy chứng nhận. | **1. Dự thảo tờ trình**  - Mục II: tiếp thu và chỉnh sửa  - Mục IV: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì các chính sách đều đã quy định rõ trách nhiệm của từng Bộ, ngành, đơn vị liên quan trong việc quản lý, sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí trên đường thủy nội địa.  **2. Dự thảo đề cương: tiếp thu**  - trách nhiệm quản lý phương tiện: Phần nào thuộc phạm vi của Bộ VHTT&DL về hoạt động thể thao thì Bộ VTTT&DL quản lý  **3. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: tiếp thu** |  |
| UBTƯ MTTQVN | **1. Vấn đề chung:** Nhất trí với việc xây dựng Nghị định.  **2. Tờ trình:**  - Điểm 2 mục II bổ sung thêm quan điểm “bảo đảm phù hợp với thực tiễn và để hạn chế các phát sinh từ thực tiễn”  - Mục IV đề nghị sửa lỗi chính tả.  **3. Dự thảo đề cương:**  - Căn cứ: đề nghị bổ sung Luật GTĐT năm 2004 và Luật TDTT năm 2006 vì hoạt động quản lý và sử dụng của các phương tiện này vẫn phải tuân theo các quy định của 02 Luật này. Ngoài ra bổ sung thêm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.  - Điều 3: gộp khoản 3,4 điều 3 làm 1 khoản vì điểm khác nhau của 2 khoản này là mục đích để giải trí, thư giãn với mục đích luyện tập thể thao thi đấu. Nhưng trong nội dung khoản 3 đã có mục đích để rèn luyện sức khỏe vì vậy nên gộp làm 1.  - Điều 6: nêu quy định theo 2 phương án  + Về cấu trúc: Phương tiện có động cơ hay không có động cơ.  + Về mục đích: Phương tiện phục vụ hoạt động thư giãn, giải trí hay luyện tập, thi đấu thể thao.  Việc phân chia phương tiện dựa trên 2 nội dung như trong dự thảo không hợp lý vì khoản 3 không tương đương khoản 1 và 2.  - Điều 7: Nên quy định theo hướng quyền và nghĩa vụ của khách du lịch khi sử dụng các phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí trên đường thủy nội địa chứ không chỉ quy định về nghĩa vụ như trong dự thảo.  Đề nghị đảo điều 7 và 8 vì cần quy định trách nhiệm đơn vị kinh doanh trước.  - Điều 12: Nội dung tại điểm 3&4 nên do Trung ương quy định để bảo đảm tính thống nhất trong quản lý cả nước. | - Tiếp thu và chỉnh sửa trong hồ sơ mục 1,2.  - 3. Dự thảo đề cương: Đề nghị giữ nguyên như trong dự thảo Điều 6,7 vì các nội dung chi tiết sẽ đưa vào khi đề cương được phê duyệt |  |
| Bộ Ngoại Giao | **1. Hồ sơ:**  **-** Mục IV tờ trình chưa đề cập đến giải pháp thực hiện đối với mỗi chính sách  - Mục II báo cáo đánh giá tác động chính sách chưa đề cập, đánh giá tác động của chính sách nêu trong tờ trình và các nội dung liên quan.  **2. Chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định:**  - đề nghị cân nhắc quy định tại Điều 8 dự thảo Đề cương Nghị định do nôi dung quy định này có thể trùng lặp, chồng chéo với quy định của NĐ số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy đinh điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao | Tiếp thu và chỉnh sửa |  |
| Bộ Quốc phòng | - Tên gọi Nghị định: đề nghị đưa cụm từ “quản lý” lên trước cụm từ “sử dụng”  - Gộp khoản 3,4 Điều 3 thành 1 khoản viết lại là: “phương tiện hoạt động thể thao, vui chơi giải trí trong vùng nước hoạt động là các loại phương tiện, cấu trúc nổi, cấu trúc bay, cấu trúc chìm có đặc tính sau:…” vì thực tế nhiều loại phương tiện, cấu trúc vừa phục vụ hoạt động thể thao, vừa phục vụ hoạt động giải trí và ngược lại, cũng như việc cấp giấy chứng nhận hoạt động được thuận lợi.  - Điều 3 bổ sung 01 khoản giải thích về cấu trúc nổi, cấu trúc bay (dù bay), cấu trúc chìm (bộ đồ lặn biển)  - Khoản 3 Điều 6 bổ sung cụm từ “vui chơi giải trí” vào sau tên khoản này.  - Điều 7 thay tên điều: “quy định đối với người sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động dịch vụ thể thao, vui chơi giải trí” | - Tiếp thu  - Điều 3: đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì những giải thích đó đã nằm trong Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004  - các mục còn lại đề nghị giữ nguyên như dự thảo |  |
| Vụ KHCN | **1. Hồ sơ Nghị định** và thủ tục đề nghị lập theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.  **2. Về nội dung:**  - đề nghị làm rõ phương tiện đề cập trong Nghị định có thuộc phương tiện thủy nội địa theo định nghĩa không?  - Nên làm rõ bất cập trong nội dung đăng ký, đăng kiểm cũng như quản lý đối với các loại hình phương tiện này.  - làm rõ khách du lịch và tầu du lịch có nằm trong đối tượng điều chỉnh của Nghị định không. | Đề nghị giữ nguyên như Hồ sơ |  |
| Vụ ATGT | - Bổ sung thêm nội dung đánh giá tác động của Nghị định khi ban hành và triển khai thực hiện trên thực tế để làm căn cứ giải trình trong quá trình xây dựng.  - Đề nghị bổ sung một điều quy định về đăng kiểm phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi giải trí trên đường thủy nội địa vào nội dung chương II quy định về nội dung quản lý.  - Đề nghị nghiên cứu, xem xét thời gian Bộ GTVT trình dự thảo Nghị định cho Chính phủ (Quý IV) để đảm bảo tiến độ. | Đề nghị giữ nguyên như Hồ sơ |  |
| Cục HHVN | 1. Hồ sơ: Cơ bản thống nhất.  2. Dự thảo đề cương:  - Căn cứ đề nghị bổ sung Luật HHVN 2015, Luật GTĐTNĐ 2004, 2014  - Chương II: Đề nghị bổ sung thêm “Điều…quy định đối với cá nhân sử dụng, quản lý phương tiện phục vụ thể thao, vui chơi, giải trí trên đường thủy nội địa”  - Chương III: Đề nghị bổ sung “Điều…Điều khoản chuyển tiếp” | Đề nghị giữ nguyên như Hồ sơ |  |
| UBND tỉnh  Vĩnh Long | Thống nhất |  |  |
| UBND tỉnh  Hòa Bình | Thống nhất |  |  |
| UBND tỉnh Gia Lai | Thống nhất |  |  |
| UBND tỉnh Cao Bằng | Thống nhất |  |  |
| UBND tỉnh Điện Biên | Thống nhất |  |  |
| UBND tỉnh Ninh Thuận | Thống nhất |  |  |
| UBND tỉnh Kiên Giang | - Căn cứ: đề nghị bổ sung thêm Luật Du lịch, Luật ĐTNĐ và Luật HH  - Điều 1 phạm vi điều chỉnh: Đề nghị bổ sung thêm công tác quản lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền  Điều 2: Đối tượng áp dụng: đề nghị bổ sung thêm cơ quan nhà nước có thẩm quyền; bổ sung thêm vào dự thảo “Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến sử dụng, quản lý phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi giải trí trên đường thủy nội địa, vùng nước quanh đảo, nối giữa các đảo, vùng nước hàng hải Việt Nam.  - Khoản 3 Điều 3 dự thảo đề nghị điều chỉnh thành “phương tiện vui chơi giải trí trên vùng nước, vùng biển là các loại tàu, thuyền…”  - Mục a Khoản 4 Điều 3 quy định chiều dài tiêu chuẩn Ltc là 24m đề nghị nâng lên thành 29m vì đặc thù sông nước của tỉnh có đồng bào Khmer sinh sống nên đua thuyền ghe ngo truyền thống có chiều dài là 29m  - Đề nghị ghi rõ cơ quan nào quản lý và cấp phép hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí.  - Khoản 1 Điều 9 đề nghị bổ sung, quy định cụ thể vùng 1 “trên tuyến đường TNĐ, vùng nước thủy nội địa, ven bờ, ven đảo, vùng nước hàng hải”  - Mục a Khoản 1 Điều 11 dự thảo đề nghị bổ sung “quy định về phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí” | - tiếp thu phần căn cứ.  - tiếp thu mục Mục a Khoản 4 Điều 3  - các mục còn lại đề nghị giữ nguyên như trong dự thảo vì các nội dung chi tiết sẽ đưa vào khi đề cương được phê duyệt |  |
| UBND tỉnh Quảng Bình | 1. Bố cục dự thảo Đề cương Nghị định  - bổ sung Luật GT đường TNĐ 2004 vào căn cứ  - Chương I bổ sung quy định một Điều nguyên tắc áp dụng pháp luật  - Chương II: nên quy định cụ thể nội dung quản lý, đăng ký phương tiện TNĐ  - Chương III: quy định cụ thể hơn trách nhiệm quản lý của Bộ, địa phương và các tổ chức cá nhân có liên quan.  2. Nội dung:  + Phạm vi điều chỉnh: cần thể hiện đầy đủ hơn trách nhiệm các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức , các cá nhân liên quan “*Nghị định này ….;trách nhiệm các Bộ, cơ quan ngang Bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW trong việc quản lý phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí trên đường TNĐ”*.  - Điểm b Khoản 3 Điều 3 bổ sung cụm từ “bằng sức người” vào : *Chuyển động bằng buồm, bằng máy, bằng sức người, cơ khí hoặc kết hợp các dạng chuyển động trên”*.  - Điểm b Khoản 4 Điều 3 đề nghị bổ sung “*Chuyển động bằng buồm, bằng máy, bằng sức người, cơ khí hoặc kết hợp các dạng chuyển động trên dùng để luyện tập và thi đấu thể thao”*  *-*Đề nghị sửa tên gọi chương III: Trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan. | 1.Tiếp thu căn cứ. Các mục còn lại đề nghị giữ nguyên như trong dự thảo vì các nội dung chi tiết sẽ đưa vào khi đề cương được phê duyệt |  |
| Sở GTVT Thái Bình | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT Bắc Giang | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT Nam Định | - Thống nhất  - Trong hồ sơ đề nghị xây dựng nên thay cụm từ “trên đường thủy nội địa” bằng cụm từ “dưới nước” để phù hợp với các phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi giải trí trên các bãi biển. | - Đề nghị giữ nguyên như trong dự thảo theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng. |  |
| Sở GTVT  Hà Giang | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT Hải Dương | - Điều 4: đề nghị sửa đổi giấy chứng nhận hoạt động thành “giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động”  - Điều 5: đề nghị sửa thành “Hồ sơ, trình tự cấp mới, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động”  - Điều 7: đề nghị sửa thành “Quy định đối với người tham gia hoạt động hoặc người sử dụng dịch vụ thể thao, vui chơi giải trí”  - Bổ sung quy định trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động thể thao, khu vui chơi, giải trí và UBND cấp huyện, xã nơi có hoạt động của các loại phương tiện này. | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT  Hà Tĩnh | Dự thảo đề cương  - Điều 6 đề nghị bổ sung: đối với phương tiện vui chơi giải trí dưới nước phải quy định điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.  - Điều 7 đề nghị bổ sung  + trách nhiệm của khách du lịch, người tham gia hoạt động trên phương tiện phải tuân thủ các điều kiện về an toàn, quy định, hướng dẫn của đơn vị kinh doanh dịch vụ  + Bổ sung điều khoản quyền của khách du lịch, người tham gia hoạt động trên phương tiện vui chơi giải trí dưới nước: Có quyền từ chối sử dụng phương tiện khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn, yêu cầu trang bị các thiết bị cần thiết theo quy định….  - Đề nghị bổ sung thêm nội dung quy định về thu hồi giấy chứng nhận hoạt động của phương tiện đối với các trường hợp đã được cấp phép nhưng không tuân thủ các điều kiện hoạt đông theo quy định. | Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Đề cương |  |
| Sở GTVT  An Giang | - Đề nghị bổ sung các quy định cụ thể tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 và điều 8. | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT Quảng Nam | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT Hưng Yên | - Bổ sung giải thích thuật ngữ “chiều dài tiêu chuẩn Ltc” | Đề nghị giữ nguyên như trong Dự thảo |  |
| Sở GTVT Sơn La | Thống Nhất |  |  |
| Sở GTVT Lâm Đồng | - Sửa đổi nội dung mục 4 điều 3 “phương tiện thể thao” bằng “phương tiện thể thao thủy nội địa”  - Bổ sung điều 5 “Hồ sơ, trình tự cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận hoạt động”  - Điều 7 bổ sung “tuân thủ các nội quy, quy định của điểm du lịch, khu du lịch” | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT Lạng Sơn | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT Vĩnh Phúc | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT Tiền Giang | Thống nhất |  |  |
| Sở GTVT  Bà Rịa – Vũng Tàu | - Cơ bản thống nhất  - Quy định rõ về người điều khiển các phương tiện trong phạm vi điều chỉnh tại Nghị định |  |  |
| Sở GTVT Quảng Ngãi | - Điều 1 bổ sung thêm “nhà hàng nổi, thiết bị nổi” nhằm mục đích đưa vào quản lý với các loại phương tiện này, hiện đang hoạt động nhiều trên các vùng ven sông nước tại các địa phương.  - Cần quy định cụ thể trách nhiệm quản lý của các cơ quan nhà nước từ TW đến địa phương trên cơ sở rà soát, phân loại các phương tiện với những tiêu chí rõ ràng, các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa; đồng thời đưa các loại phương tiện trên vào phần mềm “quản lý phương tiện thủy nội địa” | Đề nghị giữ nguyên như trong Dự thảo |  |
| Sở GTVT Thái Nguyên | - Điều 3: đề nghị bổ sung:  3….  a…  b) chuyển động bằng buồm, cơ khí, động cơ các loại hoặc kết hợp các dạng chuyển động trên;  4. phương tiện thể thao dưới nước là các loại tàu, thuyền, phương tiện, thiết bị nổi có các đặc tính sau:  a…  b) chuyển động bằng buồm, cơ khí, động cơ các loại hoặc kết hợp các dạng chuyển động trên dùng để luyện tập và thi đấu thể thao. | Đề nghị giữ nguyên như trong Dự thảo |  |
| Sở GTVT Quảng Ninh | 1. Dự thảo Tờ trình: Thống nhất  2. Dự thảo đề cương:  - Điều 1,2: thay thế cụm từ “ trên đường thủy nội địa” bằng cụm từ “dưới nước”  - Đều 3:  + khoản 1: đề nghị sửa lại thành vùng nước tổ chức các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí là khu vực thuộc nội thủy VN được cấp có thẩm quyền quy định/công bố.  + khoản 2: đề nghị thay thế cụm từ “đường thủy nội địa” thành cụm từ “trong vùng nước tổ chức các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí được cấp có thẩm quyền quy định”  + khoản 3,4 đề nghị ghép thành 1 vì nội dung 2 khoản này có tính chất giống nhau, đồng thời bổ sung phương tiện chuyển động bằng tay chèo.  - Điều 9: đề nghị bổ sung thêm 1 khoản quy định vùng hoạt động ngoài đường thủy nội địa. | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT Khánh Hòa | - Bổ sung căn cứ Luật GTĐT và Luật TDTT  - Khoản 3 điêu 3 đề nghị giải thích rõ hơn về phương tiện vui chơi giải trí, phương tiện thể thao để phân biệt với các loại phương tiện thủy nội địa khác ví dụ “ phương tiện vui chơi giải trí là phương tiện trong giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo về môi trường có ghi công dụng là phương tiện vui chơi giải trí”  - Điều 4,5 đề nghị phối hợp với Bộ VHTTDL về nội dung quy định cấp giấy chứng nhận hoạt động cho phương tiện  - Khoản 3 điều 12 đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ GTVT hoặc Bộ VHTTDL hướng dẫn thực hiện nội dung này đề thống nhất hình thức quản lý trên phạm vi cả nước  - Đề nghị Bộ GTVT cập nhật thêm phương tiện tàu lặn cá heo để hướng dẫn quản lý đảm bảo an toàn cho phương tiện và người sử dụng. | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT Ninh Bình | **1. Dự thảo Tờ trình:** đề nghị thống nhất tên gọi với đề cương.  **-** Mục 2 phần III: đề nghị bổ sung thêm “ Nghị định này….tổ chức, cá nhân sử dụng, quản lý phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí trên đường thủy nội địa tại Việt Nam”.  - Sửa tiêu đề phần IV thành Nội dung, mục tiêu của chính sách.  **2. Dự thảo Đề cương**:  - Khoản 1 Điều 3 đề nghị sửa thành “ quy định thuộc khu du lịch, điểm du lịch”  - Khoản 1 Điều 10 bổ sung “ phối hợp với UBND tỉnh công bố vùng nước hạn chế hoạt động của ….”  3. Báo cáo đánh giá tác động: nghiên cứu bổ sung thêm nội dung “ đối tượng hưởng lợi của chính sách và phần II để làm rõ hơn sự tác động của chính sách. | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT  Phú Yên | - Bổ sung phần căn cứ Luật ĐTNĐ và Luật TDTT  - Khoản 3 điều 3 đề nghị giải thích rõ phương tiện vui chơi giải trí, phương tiện thể thao để phân biệt với các phương tiện thủy nội địa khác.  - Khoản 4,5 đề nghị Bộ GTVT phối hợp với Bộ VHTTDL để làm rõ nội dung này. | Tiếp thu |  |
| Sở GTVT Quảng Trị | - Bổ sung cụm từ “du lịch, thể thao” vào tiêu đề của dự thảo tờ trình, đề cương  - thay thế cụm từ “vui chơi giải trí trên vùng nước thuộc phạm vi đường thủy nội địa” bằng cụm từ “vui chơi giải trí dưới nước”  - chỉnh sửa lỗi chính tả  - đề nghị xem lại cụm từ “vùng nước hàng hải” tại Khoản 1 Điều 3 | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, bổ sung khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |
| Sở GTVT  Thanh Hóa | Thống nhất |  |  |
| Sở VHTTDL Vĩnh Phúc | - chưa có quy định cụ thể trực tiếp việc sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi giải trí trên đường thủy nội địa vì vậy cần điều chỉnh lại tên gọi dự thảo  - Cần quy định cụ thể, làm rõ sự khác biệt giữa 2 loại hình vui chơi giải trí và phương tiện thể thao quy định tại khoản 3,4 Điều 3  - cần ra soát lại nội dung dự thảo Nghị định trên cơ sở đánh giá đầy đủ hiện trạng hoạt động của các loại hình vì ngoài các phương tiện đã nêu trong dự thảo còn có ca nô kéo dù bay, ca nô kéo thân chuối. | - Nội dung này sẽ được nghiên cứu khi xây dựng dự thảo Nghị định |  |